

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch trồng rừng và cây xanh
trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2016 - 2020**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 24/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 17/2015/QĐ-TTg ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý rừng phòng hộ;

Căn cứ Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ về thi hành Luật Bảo vệ và Phát triển rừng;

Căn cứ Quyết định số 17/2011/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Đề án Quản lý bảo vệ, phát triển các loại rừng và cây xanh Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 05/2012/QĐ-UBND ngày 03 tháng 02 năm 2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Đề án trồng rừng và cây xanh Thành phố giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến năm 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 342/TTr-SNN ngày 26 tháng 02 năm 2016 về ban hành Kế hoạch trồng rừng và cây xanh trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2016 - 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch trồng rừng và cây xanh trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2016 - 2020.

Điều 2. Căn cứ nội dung Kế hoạch trồng rừng và cây xanh trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2016 - 2020 đã được phê duyệt, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Trưởng Ban chỉ đạo, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn có liên quan thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- VPUB: Các PVP;
- Các Phòng Chuyên viên;
- Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT, (CNN-Tg) MH *42*

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Thanh Liêm



KẾ HOẠCH

Trồng rừng và cây xanh trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2016 - 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1442 /QĐ-UBND

ngày 26 tháng 3 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

Phần I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2011 - 2015

Công tác trồng rừng, cây xanh đô thị, cây lâm nghiệp phân tán, cây ven sông, kênh, rạch, cây xanh đường phố, ... của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn thành phố trong giai đoạn 2011-2015 đã thực hiện vượt kế hoạch đề ra là 5.164.092 cây (theo kế hoạch: 4.454.000 cây), tương đương diện tích quy đổi 1.216,9 ha.

I. CÂY TRỒNG PHÂN TÁN

- Cây trồng phân tán do tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tự trồng: Giai đoạn 2011 - 2015, các tổ chức, gia đình, cá nhân đã tự túc kinh phí trồng 3.029.165 cây các loại, với diện tích quy đổi 412 ha.

- Chi cục Lâm nghiệp đã cung cấp 1.535.031 cây giống trồng phân tán cho các đơn vị, quận, huyện, trường học, lực lượng vũ trang, các xã thực hiện chương trình nông thôn mới, tương đương diện tích quy đổi 595 ha. Cung cấp 667 cây Bàng Trường Sa cho các trường học trên địa bàn trồng nhân dịp khai giảng năm học mới trong 2 năm 2013, 2014 nhằm tuyên truyền giáo dục, nâng cao ý thức, trách nhiệm bảo vệ biển đảo quê hương, chủ quyền Tổ quốc đối với học sinh trên địa bàn Thành phố, cung cấp 600 cây Bàng Trường Sa cho xã An Phú Tây (Bình Chánh), xã Nhị Bình (Hóc Môn), Công đoàn Sở Tài chính tổ chức trồng dịp lễ 19/5, chào mừng Đại hội đảng các cấp trong năm 2015. Qua kiểm tra thực tế hàng năm, ghi nhận tỷ lệ cây trồng sống đạt trên 85% theo quy định.

- Trong 3 năm (2011 - 2013), tổng số cây trồng của công trình trồng cây ven sông, kênh rạch là 480.452 cây, gồm các loài: Dừa nước, Tràm nước, Nhac ngựa nước, Gõ nước, Săng máu ... Bước đầu công trình đã hình thành được những dải cây xanh phòng hộ ven sông rạch tại các quận, huyện, góp phần hạn chế tình trạng sạt lở bờ sông, tạo cảnh quan môi trường đẹp, nâng cao nhận thức của người dân trong việc trồng và bảo vệ cây xanh. Tuy nhiên, do có những bất cập nhất định trong công tác thiết kế, phối hợp thi công, chăm sóc, bảo vệ cây trồng, triển khai các công trình thủy lợi, đề kè tại khu vực trồng cây nên tỷ lệ cây sống qua khảo sát thực tế trong năm 2014 còn hạn chế (54,6%) tương đương diện tích 38 ha.

- Tổ chức trồng 1.487 cây gỗ quý các loại trong dịp tổ chức lễ Tết trồng cây 19/5 cấp Thành phố hàng năm với sự tham gia của đại diện các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn thành phố tại các địa điểm gắn liền với di tích văn hóa, lịch sử thành phố như: Khu Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc, Đền tưởng niệm chiến khu An Phú Đông, Khu Tưởng niệm Cuộc tổng tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân năm 1968... Số cây trồng kể trên đạt tỷ lệ sống 100% khi bàn giao cho đơn vị thụ hưởng tiếp tục chăm sóc, bảo vệ.

II. PHÁT TRIỂN RỪNG

- Trồng chuyển hóa rừng 22 ha tại Khu Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc, quận 9 với tổng số cây trồng là 10.600 cây, chủ yếu các loài cây gỗ quý, có giá trị kinh tế cao như: Sao đen, Dầu, Lim xanh, Lát hoa, Gỗ mật, Gỗ đỏ, Giáng hương... Sau 3 năm trồng và chăm sóc, các cây trồng đều sinh trưởng tốt, rừng đã khép tán tạo thành khu vực rừng sinh thái có cảnh quan đẹp trong Khu Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc.

- Thực hiện Vườn Thực vật Củ Chi: tổ chức trồng, chăm sóc 11.497 cây (từ năm 2011 - 2015 trồng 6013 cây các loại), với 788 loài được sưu tập từ khắp các vùng miền cả nước, hình thành khu vực rừng có tính đa dạng thực vật cao, là nơi lưu trữ nguồn giống cây rừng quý giá của Việt Nam.

- Tổ chức công nhận thành rừng đối với diện tích 884 ha hiện trạng Ia, Ib, Ic trong rừng phòng hộ Cần Giờ thành rừng theo Quyết định số 1075/QĐ-UBND ngày 05/3/2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Triển khai thực hiện dự án Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh, trồng rừng mới trên hiện trạng Ia, Ib, Ic trong rừng phòng hộ Cần Giờ với tổng diện tích 76,24 ha với 47.750 cây các loại (trồng rừng mới trên diện tích 19,1ha, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh 57,14 ha); Phối hợp với Hội Nam Du thực hiện trồng, chăm sóc rừng tại các tiểu khu 21, 17 rừng phòng hộ Cần Giờ với số lượng 12.500 cây Cóc trên tổng diện tích 5ha (mỗi năm 1 ha). Đang triển khai dự án phục hồi rừng trên đất ruộng muối tại khu vực Hào Vỡ, tiểu khu 21 rừng phòng hộ Cần Giờ với tổng diện tích 24,6 ha.

- Đang triển khai thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư các dự án trồng mới rừng phòng hộ tại ấp 3, Xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh; dự án mở rộng Vườn Thực vật Thành phố theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Đối với các dự án trồng cây sưu tập tại Củ Chi, trồng cây cảnh quan chuyển hóa rừng phòng hộ tại Quận 9, tỷ lệ cây xanh luôn đảm bảo 100% theo quy định của dự án. Đối với các dự án trồng rừng khác đảm bảo tỷ lệ sống trên 85% theo quy định của trồng rừng khi kiểm tra, nghiệm thu.

III. PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG CÂY XANH ĐƯỜNG PHỐ

Trong giai đoạn 2011-2015, Sở Giao thông vận tải đã tổ chức trồng 39.827 cây các loại, tương đương với diện tích quy đổi khoảng 39,83 ha, được triển khai thực hiện theo dự án xây dựng mới, nâng cấp, mở rộng đường giao thông, phát triển cây xanh trên các vỉa hè, tuyến đường giao thông, phủ xanh đất dự trữ giao thông, nơi công cộng và khu vực các công trình giao thông theo kế hoạch hàng năm.

IV. CÔNG TÁC BẢO VỆ RỪNG, PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY RỪNG

Ban chỉ huy về những vấn đề cấp bách trong bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng thành phố thường xuyên phối hợp kiểm tra, đôn đốc các địa phương, đơn vị chủ rừng chủ động thực hiện các biện pháp bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, tập trung những địa bàn trọng điểm có nguy cơ xảy ra cháy rừng, điểm nóng về phá rừng, khai thác rừng trái pháp luật. Các địa phương có rừng tích cực thực hiện Chỉ thị số 1685/CT-TTg ngày 27/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chỉ đạo thực hiện các biện pháp bảo vệ rừng, ngăn chặn tình trạng phá rừng và chống người thi hành công vụ.

Tình trạng vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng theo chiều hướng giảm. Công tác bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng có những chuyển biến tích cực.

V. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, GIÁO DỤC VỀ BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG, PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY RỪNG

- Ủy ban nhân dân các quận, huyện, Sở - ban ngành, cơ quan, tổ chức chủ động tuyên truyền, vận động quần chúng trong địa phương, trong tổ chức mình về việc hưởng ứng trồng cây xanh tại nơi sinh sống, học tập, công tác qua dịp Lễ Tết trồng cây 19/5 hàng năm dưới nhiều hình thức đa dạng phù hợp thực tiễn của địa phương, đơn vị.

- Các cơ quan truyền thông báo chí, đài truyền hình, đài phát thanh phối hợp chính quyền địa phương, cơ quan chức năng đưa tin, hình ảnh, viết bài về Lễ tết trồng cây 19/5 hàng năm do thành phố tổ chức, thực hiện các phóng sự về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, cảnh báo phòng cháy chữa cháy rừng...

- Chi cục kiểm lâm phối hợp với Trạm phát thanh tại 25 xã có rừng và cây trồng phân tán trên địa bàn thành phố tuyên truyền về lợi ích của rừng, cây xanh, vận động quần chúng nhân dân địa phương tích cực tham gia công tác bảo vệ và phát triển rừng, phát triển cây xanh; Phối hợp với Phòng Giáo dục và đào tạo các quận, huyện có rừng tổ chức Hội thi tìm hiểu về “Rừng, cây xanh với đời sống đô thị” với học sinh các trường THCS tại các địa phương có rừng trong 3 năm 2013 - 2015 với sự tham gia của 20.561 lượt học sinh. Tổ chức 221 lượt tuyên truyền lưu động, cung cấp 162.898 tờ bướm và 14.638 áp phích có nội dung tuyên truyền bảo vệ rừng, phát triển rừng, phòng cháy chữa cháy rừng.

VI. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những mặt làm được:

- Giai đoạn 2011 - 2015, số lượng cây trồng rừng và cây xanh trên địa bàn thành phố đều vượt chỉ tiêu đề ra là 1.000.000 cây/năm. Một số công trình, dự án trồng rừng, trồng cây xanh đã được triển khai thực hiện hiệu quả, tạo thêm mảng xanh, góp phần tạo cảnh quan đẹp cho Thành phố.

- Phong trào trồng cây phân tán tại các cơ quan hành chính sự nghiệp, đơn vị lực lượng vũ trang, bệnh viện, trường học, các xã điểm xây dựng nông thôn mới, các khu dân cư, các tuyến đường giao thông nông thôn, các Khu di tích Lịch sử - Văn hoá các dân tộc tiếp tục được duy trì, phát triển, giống cây trồng phân tán cấp cho các cơ quan, đơn vị, trường học đều có tỷ lệ trồng sống cao.

- Phong trào trồng cây đã được nhân dân nhiệt liệt hưởng ứng và thực hiện tại 24 quận, huyện của thành phố sau khi được thành phố phát động trồng rừng và cây xanh trong dịp Lễ Tết trồng cây 19 tháng 5 đời đời nhớ ơn Bác Hồ hàng năm.

- Công tác quản lý nhà nước luôn bám sát các mục tiêu, kế hoạch của ngành và Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giao, gắn liền với thực tiễn nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý chuyên ngành, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong quản lý lâm nghiệp đô thị.

2. Hạn chế:

- Số lượng cây trồng đạt được nhiều hơn so với mục tiêu của đề án, tuy nhiên, cây trồng của tổ chức, cá nhân tự trồng chủ yếu là những loài cây kiểng, cây bonsai..., dẫn đến đạt mục tiêu về số lượng cây trồng, nhưng diện tích che phủ quy đổi thấp hơn so với tiến độ đề án đặt ra.

- Công tác đền bù giải phóng mặt bằng phục vụ lập dự án triển khai trồng rừng tiến độ còn chậm. Một số dự án trồng rừng vẫn chưa thể triển khai thực hiện được do chưa có đất trống để trồng rừng như dự án trồng 82,54 ha rừng phòng hộ Bình Chánh; dự án mở rộng Vườn thực vật thành phố tại huyện Củ Chi.

- Một số quận, huyện còn khó khăn nhất định trong việc xác định vị trí, địa điểm trồng cây xanh do diện tích đất trống để triển khai trồng cây xanh trên địa bàn Thành phố còn hạn chế.

- Bên cạnh những hiệu quả tích cực về tuyên truyền, vận động người dân, tầng lớp thanh thiếu niên thành phố tham gia trồng và bảo vệ cây xanh, phòng chống sạt lở bờ sông, dự án trồng cây ven sông, kênh, rạch theo mô hình phối hợp thực hiện giữa Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thành đoàn và Ủy ban nhân dân các quận, huyện còn nhiều bất cập, chưa đồng bộ trong quá trình thực hiện trồng, bảo vệ cây trồng. Tình trạng sạt lở bờ sông, triều cường dâng cao, chưa có sự phối hợp chặt chẽ trong việc thực hiện các công trình thủy lợi trên khu vực trồng cây, khô hạn kéo dài, hiện tượng cây trồng bị phá do trâu bò thả rong, ý thức bảo vệ cây xanh của một số người dân chưa thật sự tốt... làm cho một số cây đã trồng bị chết, thiệt hại. Qua kiểm tra thực tế toàn bộ các tuyến sông, kênh, rạch có trồng cây của dự án ghi nhận số lượng cây trồng còn sống đến cuối năm 2014 là 262.719 cây chiếm tỷ lệ 54,6% số cây đã trồng.

- Đối với một số dự án xây dựng đường giao thông, khu dân cư, khu đô thị mới trong thời gian qua chưa thật sự quan tâm đúng mức đến việc bố trí không gian thích hợp, đảm bảo cho việc trồng cây xanh cảnh quan.

3. Nguyên nhân:

- Quỹ đất để phát triển rừng và cây xanh của thành phố Hồ Chí Minh có giới hạn. Tình trạng ô nhiễm môi trường cũng đe dọa đến sự tồn tại của các khu rừng và mảng cây xanh đô thị, cây trồng ven sông, kênh, rạch, đê biển...

- Giá trị sử dụng trực tiếp các sản phẩm từ rừng và cây xanh thành phố còn thấp so với các ngành kinh tế khác nên chưa khuyến khích được người dân, tổ chức chủ động bỏ vốn trồng rừng, trồng cây xanh. Chu kỳ sản xuất và khai thác của cây lâm nghiệp dài, lợi nhuận thấp, nhiều rủi ro cũng tạo khó khăn nhất định.

- Công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia công tác trồng rừng, trồng cây xanh trên địa bàn thành phố chưa thật sự mạnh mẽ, nhận thức về yêu cầu cấp thiết và ý nghĩa của việc trồng cây gây rừng còn hạn chế.

- Công tác xã hội hóa của các tổ chức, cá nhân trong việc phát triển rừng và cây xanh đô thị còn hạn chế, sự phối hợp về công tác đền bù giải phóng mặt bằng phục vụ lập dự án triển khai trồng rừng tiến độ còn chậm.

Phần II

KẾ HOẠCH TRỒNG RỪNG VÀ CÂY XANH GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ

1. Mục tiêu:

- Tăng cường diện tích rừng, cây xanh, hệ thống công viên, vườn hoa đô thị; khôi phục các hệ sinh thái, phục hồi đa dạng sinh học, bảo vệ và phát triển Khu dự trữ sinh quyển Cần Giờ, góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường, tạo môi trường cảnh quan xanh, sạch, đẹp trên địa bàn Thành phố, đảm bảo độ che phủ rừng và cây xanh đến cuối năm 2020 đạt tỷ lệ 40,3%.

- Phát huy thành quả đạt được của giai đoạn 1 thực hiện Quyết định 05/2012/QĐ-UBND ngày 03 tháng 02 năm 2012, tiếp tục triển khai hiệu quả việc thực hiện Quyết định số 17/2011/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt đề án Quản lý bảo vệ phát triển các loại rừng và cây xanh Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025 và Chỉ thị số 11/2011/CT-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố về tăng cường các biện pháp bảo tồn, phát triển bền vững Khu dự trữ sinh quyển rừng ngập mặn Cần Giờ.

2. Nhiệm vụ:

- Trong giai đoạn 2016 - 2020, Thành phố tiếp tục phấn đấu mỗi năm trồng được ít nhất 1.000.000 cây xanh, góp phần duy trì và phát triển diện tích rừng và mảng cây xanh trên địa bàn Thành phố.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao hiệu quả vận động nhân dân thành phố tích cực tham gia trồng cây xanh, nhất là các loài cây gỗ có giá trị cao (Sao, Dầu, Gõ đỏ, Giáng hương, Cẩm xe, Long não, Bằng lăng...) dưới nhiều hình thức phong phú, đa dạng.

- Tiếp tục thực hiện các dự án phát triển rừng trên địa bàn huyện Cần Giuộc, Củ Chi, Bình Chánh, phát triển hệ thống cây xanh công viên, vườn hoa đô thị, cây xanh đường phố.

Tổng diện tích trồng rừng và diện tích quy đổi trồng cây lâm nghiệp phân tán, cây do tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tự trồng, phát triển cây xanh cảnh quan, đường phố là 1613,89 ha với số lượng cây trồng dự kiến 5.000.000 cây.

Trong đó:

- + Cây do tổ chức, gia đình, cá nhân tự trồng: 2.964.750 cây/364,41 ha.
- + Trồng cây phát triển rừng: 748.750 cây/790,13 ha.
- + Trồng cây phân tán: 1.250.000 cây/421,35 ha.
- + Trồng cây 19/5 nhân ngày sinh nhật Bác Hồ: 1.500 cây/3ha.
- + Trồng cây đường phố, công viên, vườn hoa đô thị: 35.000 cây/35 ha.

II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

1. Trồng cây của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân:

- Phát động phong trào toàn dân tham gia trồng cây xanh, trồng cây gỗ quý (Sao, Dầu, Cẩm lai, Gỗ đỏ, Giáng Hương...). Vận động mỗi hộ gia đình, mỗi đoàn viên thanh niên, mỗi cán bộ, công nhân trồng ít nhất 01 cây xanh tại nơi công cộng thuộc địa bàn mình sinh sống, làm việc, mỗi học sinh, sinh viên trồng 1 cây xanh trong khuôn viên trường học.

- Đơn vị thực hiện: Các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, các tổ chức đoàn thể, lực lượng vũ trang,... tổ chức vận động mỗi thành viên của tổ chức mình trồng ít nhất 01 cây xanh góp phần tạo cảnh quan môi trường, giáo dục lòng yêu thiên nhiên, nâng cao nhận thức cộng đồng về tầm quan trọng của hệ thống cây xanh trong việc giảm thiểu ô nhiễm môi trường, điều hòa khí hậu tại Thành phố, trung tâm công nghiệp, kinh tế, văn hóa, xã hội lớn của cả nước.

- Nguồn vốn đầu tư: tổ chức, cá nhân tự túc kinh phí thực hiện.

- Số lượng cây trồng dự kiến: 2.964.750 cây.

- Loài cây trồng: Sao, Dầu, Bằng Lăng, Giáng Hương...

- Tiến độ thực hiện: Năm 2016: 649.390 cây (tương đương diện tích quy đổi 79,82 ha); Năm 2017: 606.130 cây (74,50 ha); Năm 2018: 571.830 cây (70,29 ha); Năm 2019: 568.700 cây (69,90 ha); Năm 2020: 568.700 cây (69,90 ha).

2. Trồng cây phát triển rừng:

a) Trồng rừng phòng hộ tại huyện Bình Chánh.

- Địa điểm trồng cây: Ấp 3, Xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh.

- Đơn vị thực hiện: Chi cục Lâm nghiệp.

- Diện tích trồng cây: 82,54 ha.

- Số lượng cây trồng: 67.050 cây.
- Loài cây trồng: Dầu, Sao, Mù u, Bằng lăng, Gáo, Trâm...
- Tiến độ thực hiện: Năm 2016: 18.310 cây; năm 2017: 24.370 cây; năm 2018: 24.370 cây.

- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước.

b) Dự án mở rộng Vườn thực vật Thành phố.

- Địa điểm trồng cây: Vườn thực vật Thành phố, Xã Phạm Văn Cội, huyện Củ Chi.

- Đơn vị thực hiện: Chi cục Lâm nghiệp.

- Diện tích trồng cây: 120 ha

- Số lượng cây trồng: 66.000 cây.

- Loài cây trồng: Các loài cây sưu tập vùng miền Đông nam bộ.

- Tiến độ thực hiện: Năm 2017: 16.500 cây; năm 2018: 16.500 cây; năm 2019: 16.500 cây; Năm 2020: 16.500 cây.

- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước.

c) Diện tích rừng phòng hộ còn thiếu theo quy hoạch theo Quyết định 24/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Địa điểm trồng cây: huyện Bình Chánh.

- Đơn vị thực hiện: Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh.

- Diện tích: 437,59 ha.

- Số lượng cây trồng: 240.700 cây.

- Loài cây trồng: : Dầu, Sao, Mù u, Bằng lăng, Gáo, Trâm...

- Tiến độ thực hiện: Năm 2017: 20.700 cây; năm 2018: 55.000 cây; năm 2019: 82.500 cây; năm 2020: 82.500 cây.

- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước.

d) Trồng rừng tại huyện Cần Giờ.

- Địa điểm trồng cây: Trồng rừng trên đất ngập nước, bãi bồi ven sông rạch tại các tiểu khu trong rừng phòng hộ Cần Giờ.

- Đơn vị thực hiện: Ban quản lý rừng phòng hộ Cần Giờ.

- Diện tích: 150 ha.

- Số lượng cây trồng: 375.000 cây.

- Loài cây trồng: Gõ biển, Vẹt, Cóc...

- Tiến độ thực hiện: năm 2016: 75.000 cây (30 ha); năm 2017: 75.000 cây (30 ha); năm 2018: 75.000 cây (30 ha); năm 2019: 75.000 cây (30 ha); năm 2020: 75.000 cây (30 ha).

- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước.

e) Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh, phục hồi rừng tại rừng Cần Giờ.

- Triển khai khoanh nuôi, xúc tiến tái sinh tự nhiên trên hiện trạng rừng Ia, Ib, Ic trong rừng phòng hộ Cần Giờ.

- Đơn vị thực hiện: Ban quản lý rừng phòng hộ Cần Giờ

- Diện tích: 57 ha.

- Tiến độ thực hiện: Năm 2016: 17 ha; năm 2017: 20 ha; năm 2018: 20 ha.

- Nguồn vốn: ngân sách nhà nước.

3. Trồng cây phân tán:

- Địa điểm trồng cây: Trên địa bàn thành phố.

- Đơn vị thực hiện: Chi cục Lâm nghiệp cung cấp cây giống.

- Số lượng cây trồng: 1.250.000 cây.

- Diện tích quy đổi tương đương: 421,35 ha.

- Loài cây trồng: Sao, Dầu, Gỗ đỏ, Giáng Hương, Bằng Lăng, Xà cừ...

- Tiến độ thực hiện: Bình quân mỗi năm trồng 250.000 cây

- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước.

4. Trồng cây dịp Lễ Tết trồng cây 19/5 do Thành phố tổ chức:

- Địa điểm trồng cây: Trên địa bàn thành phố.

- Đơn vị thực hiện: Chi cục Lâm nghiệp.

- Số lượng cây trồng: 1.500 cây.

- Diện tích quy đổi tương đương: 3 ha.

- Loài cây trồng: Sao, Dầu, Gỗ đỏ, Giáng Hương, Bằng Lăng...

- Tiến độ thực hiện: Bình quân mỗi năm trồng 300 cây

- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước.

5. Phát triển cây xanh cảnh quan, đường phố:

- Địa điểm trồng cây: Trên địa bàn Thành phố, theo các dự án xây dựng mới, nâng cấp – mở rộng đường, cầu vượt, nút giao thông; dự án cải thiện môi trường nước, xây dựng, cải tạo bờ kè ven sông, kênh, rạch trong đô thị; trồng cây phủ xanh các khu đất dự trữ, dọc theo hành lang an toàn giao thông và trồng bổ sung vào vị trí còn trống trên các tuyến đường.

- Đơn vị thực hiện: Sở Giao thông vận tải.

- Số lượng cây trồng: 35.000 cây.

- Diện tích quy đổi tương đương: 35 ha.

- Loài cây trồng: Sao, Dầu, Gỗ đỏ, Giáng Hương, Bằng Lăng, Xà cừ...

- Tiến độ thực hiện: Bình quân mỗi năm 7.000 cây.

- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước.

6. Tiếp tục chăm sóc, bảo dưỡng, bảo vệ cây rừng, cây xanh cảnh quan, đường phố:

Tiếp tục công tác chăm sóc, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, duy tu, bảo dưỡng, chăm sóc cây xanh cảnh quan, đường phố đã được xây dựng, cải tạo trong thời gian trước đó.

III. ƯỚC KINH PHÍ THỰC HIỆN

Tổng kinh phí ước tính: 479.397 triệu đồng.

Trong đó:

1. Nguồn vốn do Tổ chức, gia đình, cá nhân tự bỏ vốn:

- Trồng cây của tổ chức, gia đình, cá nhân: 160.097 triệu đồng.

2. Nguồn vốn ngân sách nhà nước: 319.300 triệu đồng.

- Trồng cây phát triển rừng: 285.736 triệu đồng.

- Trồng cây phân tán: 13.875 triệu đồng.

- Trồng cây 19/5: Theo dự toán được phê duyệt. 1.500 triệu đồng.

- Trồng cây Vườn hoa, đường phố: 17.500 triệu đồng.

- Thông tin tuyên truyền, vận động: 689 triệu đồng

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Quản lý Nhà nước:

- Tăng cường chỉ đạo thực hiện nghiêm Luật Bảo vệ và phát triển rừng cùng các văn bản liên quan để bảo vệ diện tích rừng và cây lâm nghiệp, cây xanh, cây trồng ven biển, sông, kênh, rạch.

- Xây dựng quy chế quản lý nhằm phát huy tinh thần trách nhiệm của chính quyền địa phương, cộng đồng trong công tác bảo vệ rừng, bảo vệ cây xanh trên vỉa hè, công viên, khu dân cư, khu vực công cộng, ven sông, kênh, rạch.

2. Thông tin, tuyên truyền, vận động:

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền đến người dân thành phố dưới nhiều hình thức phong phú, xây dựng chuyên đề phát sóng trên Đài phát thanh, truyền hình, tờ bướm phổ biến đến từng hộ gia đình trên địa bàn thành phố, gắn bảng panô tuyên truyền tại các công trình trồng cây...nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức của cộng đồng dân cư trong công tác gây trồng, phát triển bảo vệ rừng, bảo vệ cây xanh.

- Tiếp tục phát động phong trào Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ hàng năm nhân dịp sinh nhật Bác, trồng cây tại các xã nông thôn mới, phong trào trồng cây của các tổ chức chính trị - xã hội nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, trong lực lượng học sinh, sinh viên, đoàn viên thanh niên, cán bộ, công chức, viên chức.

3. Giải pháp về quy hoạch:

- Chính quyền địa phương các quận, huyện rà soát, bổ sung quy hoạch, bố trí diện tích thích hợp cho công tác trồng rừng, quy hoạch đất công viên, vườn hoa, phát triển cây xanh trên địa bàn quản lý.

- Kiểm tra, quản lý diện tích trồng cây xanh đảm bảo tuân thủ theo các đồ án quy hoạch chi tiết, quy hoạch phân khu được duyệt.

- Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh, huyện Củ Chi đẩy nhanh quy hoạch diện tích rừng phòng hộ còn thiếu theo quy hoạch tại Quyết định số 24/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

4. Giải pháp về phát triển rừng:

- Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng phục vụ việc triển khai trong thực tế các dự án trồng rừng, phát triển cây xanh theo chủ trương, kế hoạch của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Tập trung mọi nguồn lực hoàn thành các dự án trồng rừng, chăm sóc, tu bổ rừng đã được phê duyệt.

5. Định kỳ tổ chức sơ tổng kết, rút kinh nghiệm, kịp thời khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác bảo vệ, phát triển rừng, phát triển cây xanh trên địa bàn thành phố.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Ban Chỉ đạo trồng rừng, bảo vệ rừng và phát triển cây xanh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011-2020 kịp thời rà soát, kiến toàn theo hướng tinh gọn, phù hợp thực tế, phát huy vai trò, nâng cao hiệu quả trong công tác tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo việc triển khai thực hiện các Đề án trồng rừng và phát triển cây xanh.

2. Ủy ban nhân dân các quận, huyện:

- Chỉ đạo các Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội tại địa phương rà soát những khoảng đất trống tại cơ quan, đơn vị, khu dân cư, hộ gia đình và những cây trồng đã chết trên địa bàn, tổ chức ngày hội trồng cây, chịu trách nhiệm chăm sóc và bảo vệ cây xanh đã trồng trên địa bàn, thiết lập đường dây nóng để các cá nhân, tổ chức kịp thời thông báo cho chính quyền địa phương, các cơ quan chức năng khi phát hiện những hành vi xâm hại đến mảng xanh vỉa hè, cây xanh đường phố, gửi báo cáo định kỳ hàng năm về Ủy ban nhân dân quận, huyện.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Quy hoạch - Kiến trúc và các đơn vị có liên quan rà soát, bổ sung quy hoạch sử dụng đất trên địa bàn, xác định, công khai địa điểm, khu vực phát triển cây xanh, công viên, vườn hoa đô thị.

- Chủ động xây dựng Kế hoạch Trồng rừng và cây xanh của đơn vị hàng năm, đảm bảo mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch đã được ban hành.

- Đẩy nhanh tiến độ công tác bồi thường giải phóng mặt bằng phục vụ các dự án phát triển rừng, phát triển cây xanh đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các Sở, ngành và các quận, huyện có rừng:

- Xây dựng và triển khai các chương trình, dự án, kế hoạch hàng năm, 5 năm bảo đảm thực hiện tốt mục tiêu, nhiệm vụ; phối hợp với địa phương tổ chức phổ biến công khai cho các ngành, các cấp, doanh nghiệp, hộ sản xuất, nhân dân biết để thực hiện; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện, tham mưu, đề xuất Thường trực Ủy ban nhân dân Thành phố giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc.

- Chủ trì phối hợp đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố ban hành, điều chỉnh cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích để phát triển các loại rừng, cây trồng lâu năm, góp phần xây dựng, phát huy hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới của Thành phố.

- Chỉ đạo Chi cục Lâm nghiệp tư vấn, hỗ trợ, hướng dẫn các đơn vị, địa phương về cây giống, kỹ thuật trồng cây, phương pháp chăm sóc... để cây trồng sinh trưởng và phát triển tốt. Phối hợp các địa phương, cơ quan, đơn vị, lực lượng vũ trang thực hiện tốt công tác trồng cây phân tán trên địa bàn. Tập trung nguồn lực triển khai tốt các dự án trồng rừng, chương trình trồng cây xanh được giao.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp Sở Quy hoạch - Kiến trúc và các Sở, ngành liên quan rà soát quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất, dự án quy hoạch khu dân cư và các chương trình sử dụng đất trồng rừng và cây xanh để điều chỉnh, bổ sung theo hướng ưu tiên, đảm bảo độ che phủ rừng và cây xanh thành phố.

5. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân các quận, huyện và Sở, ngành liên quan rà soát hoàn chỉnh quy hoạch đất cây xanh sử dụng công cộng (công viên, vườn hoa), cây xanh dọc các tuyến đường giao thông (nội và ngoại thành), chủ trì đề xuất các giải pháp để triển khai thực hiện các chương trình cải tạo, chỉnh trang và phát triển công viên, cây xanh đường phố, tập trung triển khai thực hiện các công trình, dự án trồng cây xanh được phê duyệt.

6. Sở Quy hoạch - Kiến trúc chủ trì phối hợp Sở Giao thông vận tải, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp và Ủy ban nhân dân các quận, huyện thực hiện rà soát các dự án khu dân cư, khu công nghiệp, khu chế xuất, đảm bảo tỷ lệ công viên cây xanh, cây xanh cách ly theo quy định.

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, các Sở, ngành liên quan:

- Nghiên cứu, tham mưu đề xuất trình Ủy ban nhân dân Thành phố về cơ chế, chính sách hỗ trợ trong việc đầu tư các chương trình, dự án, quản lý, bảo vệ phát triển các loại rừng và cây xanh trên địa bàn Thành phố.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố giải quyết, cân đối, bố trí kế hoạch vốn đầu tư hàng năm để thực hiện phát triển rừng, hệ thống cây xanh Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020.

8. Sở Du lịch chủ trì, phối hợp với các Sở ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các quận, huyện nghiên cứu quy hoạch, xây dựng các vùng du lịch sinh thái trên địa bàn có rừng và cây xanh.

9. Sở Giáo dục và Đào tạo: Phát động phong trào học sinh, sinh viên tham gia trồng cây xanh trong khuôn viên trường học nhân dịp khai giảng năm học mới, kỷ niệm ngày sinh nhật Bác 19/5...

10. Bộ Tư lệnh Thành phố và các đơn vị quân đội đóng quân trên địa bàn phát động phong trào mỗi cán bộ, chiến sĩ trồng một cây xanh trong doanh trại quân đội.

11. Cán bộ, công chức, người dân Thành phố:

Trồng rừng và cây xanh, chăm sóc bảo vệ cây xanh, bảo vệ rừng là trách nhiệm cao quý của chính quyền, nhân dân thành phố góp phần cải thiện môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu, phát triển kinh tế xã hội một cách bền vững.

Mỗi người dân sinh sống, làm việc trên địa bàn thành phố, cán bộ, công chức, người lao động, chiến sĩ lực lượng vũ trang, hội viên Hội Nông dân, Hội cựu chiến binh, Hội liên hiệp phụ nữ thành phố, đoàn viên Đoàn Thanh niên cộng sản và thanh niên thành phố là lực lượng nòng cốt để phát động trồng cây xanh và chăm sóc bảo vệ cây xanh, đưa nội dung tuyên truyền vào cuộc họp tại Khu phố, Tổ dân phố, hội nghị, thực hiện bản tin, loa truyền thanh, treo băng rôn, khẩu hiệu tại trụ sở làm việc và khu dân cư trọng điểm, phát tài liệu, tờ bướm, tổ chức ngày hội trồng cây xanh trên địa bàn.

12. Thành đoàn Thành phố Hồ Chí Minh chủ trì, phối hợp với các đoàn thể, Sở, ngành tuyên truyền, vận động đoàn viên, nhân dân tích cực tham gia trồng cây xanh, cải thiện môi trường cảnh quan, phối hợp chính quyền địa phương chăm sóc, bảo vệ cây trồng ven sông, kênh, rạch, các tuyến đường giao thông nông thôn.

13. Đài Truyền hình Thành phố, Đài Phát thanh Thành phố, Báo Sài Gòn Giải Phóng: tuyên truyền Kế hoạch trồng rừng và cây xanh của thành phố giai đoạn 2016 - 2020, thông tin kịp thời về các phong trào trồng cây xanh của thành phố, hình ảnh lễ phát động Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác 19/5, trồng cây dịp khai giảng năm học mới...

14. Các cơ quan, đơn vị, doanh trại quân đội, trường học và mỗi người dân Thành phố tích cực tham gia trồng cây xanh, quản lý bảo vệ cây xanh, vận động mọi người cùng học tập, lao động, sản xuất tích cực tham gia các phong trào trồng cây xanh, trồng rừng để tăng cường độ che phủ mảng xanh của Thành phố.

15. Căn cứ Kế hoạch trồng rừng và cây xanh của thành phố giai đoạn 2016 - 2020, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, sở, ban ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan chủ động xây dựng Kế hoạch trồng rừng và cây xanh hàng năm theo lĩnh vực được phân công, phụ trách để triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị báo cáo, đề xuất kịp thời về Ban Chỉ đạo trồng rừng, bảo vệ rừng và phát triển cây xanh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011 - 2020 tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, giải quyết./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ



Phụ lục: 01

BẢNG TỔNG HỢP TRỒNG RỪNG VÀ CÂY XANH GIAI ĐOẠN 2011-2015

(Kèm theo Quyết định số: 1442 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Số TT	Tên công trình	Đvt	Năm 2011		Năm 2012		Năm 2013		Năm 2014		Năm 2015		Tổng 2011-2015		Ghi chú
			Thực hiện trồng cây	Diện tích quy đổi (ha)	Thực hiện trồng cây	Diện tích quy đổi (ha)	Thực hiện trồng cây	Diện tích quy đổi (ha)	Thực hiện trồng cây	Diện tích quy đổi (ha)	Thực hiện trồng cây	Diện tích quy đổi (ha)	Thực hiện trồng cây	Diện tích quy đổi (ha)	
I	Cây xanh phân tán trên địa bàn Thành phố	Cây	307.892	98,53	1.019.971	229,509	1.556.948	545,769	1.228.983	159,052	933.608	174,79	5.047.402	1.049,8	
1	Cây do tổ chức, gia đình, cá nhân tự trồng.	Cây	-	-	560.067	142,69	775.853	86,33	1.048.295	83,652	644.950	99,49	3.029.165	412	
-	Ủy ban nhân dân các quận, huyện phát động nhân dân trồng cây	Cây			140.067	140,07	175.853	48,83	89.422	23,722	125.684	67,04	531.026	280	
-	Các tổ chức, gia đình, cá nhân trồng cây và tự bỏ kinh phí mua cây trồng (kiểng, bonsai, mai...)	Cây			420.000	2,63	600.000	37,50	958.873	59,930	519.266	32,45	2.498.139	133	
2	Cây phân tán hàng năm của Chi cục Lâm nghiệp	Cây	250.000	69,889	300.000	86,27	517.543	264,01	179.730	74,442	287.758	100,82	1.535.031	595	
3	Cây trồng ven sông rạch	Cây	57.592	28,043	159.630	-	263.230	194,81	-	-	-	-	480.452	38	
4	Trồng cây 19/5 hàng năm	Cây	300	0,60	274	0,55	297	0,59	316	0,632	300	0,60	1.487	2,974	
5	Trồng cây Bàng vuông	Cây				-	25	0,03	642	0,642	600	0,60	1.267	1,267	
II	Trồng cây phát triển rừng	Cây	5.613	13,43	12.988	31,57	5.512	4,01	2.500	1,00	50.250	77,24	76.863	127,3	
1	Trồng cây 22 ha Đền Hùng	Cây	-	-	7.588	19,00	3.012	3,01	-	-	-	-	10.600	22	
2	Trồng cây Vườn thực vật Củ Chi	Cây	3.113	12,43	2.900	11,57							6.013	24	
3	Trồng 82,54ha rừng phòng hộ huyện Bình Chánh	Cây				-		-		-		-	-	-	
4	Mở rộng Vườn thực vật Thành phố Hồ Chí Minh	Cây										-			
3	Hội Nam Du Nhật Bản tiến hành trồng trên tiểu khu 21,17	Cây	2500	1,00	2.500	1,00	2.500	1,00	2.500	1,00	2.500	1,00	12.500	5	
4	Trồng rừng mới, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh trên hiện trạng Ia, Ib, Ic diện tích 76,24ha.	Cây	-	-	-	-	-	-	-	-	47.750	76,24	47.750	76,24	
	- Trồng rừng mới		-	-	-	-	-	-	-	-	47.750	19,10	47.750	19,10	
	- Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh trên hiện trạng Ia, Ib, Ic		-	-	-	-	-	-	-	-	-	57,14		57,14	
III	Công viên, vườn hoa, cây đường phố	Cây	-	-	14.179	14,179	6.200	6,200	12.448	12,448	7.000	7,00	39.827	39,83	
	Tổng cộng:	Cây	313.505	111,96	1.047.138	275,26	1.568.660	555,98	1.243.931	171,500	990.858	258,03	5.164.092	1.216,9	



Phụ lục: 02

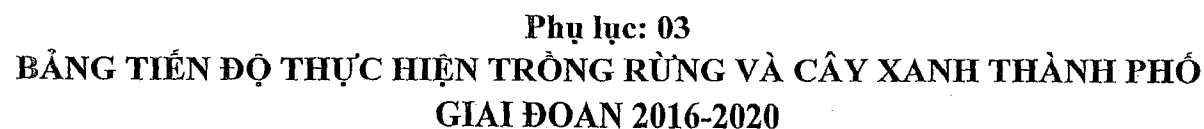
**THỐNG KÊ DỰ KIẾN ĐẤT TRỒNG RỪNG VÀ CÂY XANH THÀNH PHỐ
GIAI ĐOẠN 2016-2020**

Thực hiện theo Quyết định số: 1442 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Số TT	Tên công việc	Đơn vị thực hiện	Địa điểm	Diện tích ước thực hiện (ha)					
				Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Tổng cộng
I	Trồng cây phát triển rừng			69,54	147,59	210,00	210,00	210,00	790,13
1	Trồng mới rừng phòng hộ tại ấp 3 xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh.	Chi cục Lâm nghiệp	Huyện Bình Chánh	22,54	30,00	30,00			82,54
2	Trồng rừng phòng hộ theo quyết định 24/QĐ-TTG	Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh	Huyện Bình Chánh		37,59	100,00	150,00	150,00	437,59
3	Trồng rừng trên đất ngập nước, bãi bồi ven sông rạch tại các tiểu khu trong rừng phòng hộ Cần Giờ.	Ban QLRPH Cần Giờ	Huyện Cần Giờ	30,00	30,00	30,00	30,00	30,00	150,00
4	Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh các tiểu khu rừng ngập mặn Cần Giờ	Ban QLRPH Cần Giờ	Huyện Cần Giờ	17,00	20,00	20,00			
5	Mở rộng Vườn thực vật thành phố Hồ Chí Minh	Chi cục Lâm nghiệp	Huyện Củ Chi		30,00	30,00	30,00	30,00	120,00
II	Trồng cây phân tán			84,27	84,27	84,27	84,27	84,27	421,35
1	Trồng cây phân tán	Chi cục Lâm nghiệp cung cấp cây giống	Khu vực đăng ký trồng cây phân tán của các đơn vị	84,27	84,27	84,27	84,27	84,27	421,35
III	Lễ phát động trồng cây hàng năm			0,60	0,60	0,60	0,60	0,60	3,00
1	Trồng cây 19/5 nhân ngày sinh nhật Bác Hồ	Chi cục Lâm nghiệp	Theo công trình được duyệt	0,60	0,60	0,60	0,60	0,60	3,00
IV	Phát triển cây xanh cảnh quan, đường phố:			7,00	7,00	7,00	7,00	7,00	35,00

Số TT	Tên công việc	Đơn vị thực hiện	Địa điểm	Diện tích ước thực hiện (ha)					
				Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Tổng cộng
1	Phát triển cây xanh cảnh quan, đường phố	Sở Giao thông vận tải	Theo dự án được duyet	7,00	7,00	7,00	7,00	7,00	35,00
V	Trồng cây của tổ chức cá nhân tự bỏ vốn ra trồng, trên địa bàn thành phố			79,82	74,50	70,29	69,90	69,90	364,41
1	Ủy ban nhân dân các quận, huyện phát động nhân dân trồng cây.	Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động Học sinh, sinh viên, đoàn viên thanh niên Lực lượng cán bộ, chiến sỹ trong các doanh trại quân đội.	Các sở ban ngành, quận, huyện trên địa bàn thành phố	43,29	40,41	38,12	37,91	37,91	197,64
2	Các tổ chức, gia đình, cá nhân trồng cây và tự bỏ kinh phí mua cây trồng (kiểng, bonsai, mai...)	Các tổ chức, gia đình, cá nhân.	Khuôn viên tổ chức; nhà ở của hộ gia đình, cá nhân.	36,53	34,09	32,17	31,99	31,99	166,77
	Tổng cộng:			241,23	313,96	372,16	371,77	371,77	1.613,89

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

[illegible]

Số TT	Tên công việc	Đơn vị thực hiện	Địa điểm	Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018		Năm 2019		Năm 2020		Cộng	
				Diện tích ước thực hiện (ha)	Số lượng trồng (cây)	Diện tích ước thực hiện (ha)	Số lượng trồng (cây)	Diện tích ước thực hiện (ha)	Số lượng trồng (cây)	Diện tích ước thực hiện (ha)	Số lượng trồng (cây)	Diện tích ước thực hiện (ha)	Số lượng trồng (cây)	Diện tích ước thực hiện (ha)	Số lượng trồng (cây)
IV	Đất phát triển cây xanh cảnh quan, đường phố:			7,00	7.000	7,00	7.000	7,00	7.000	7,00	7.000	7,00	7.000	35,00	35.000
1	Phát triển cây xanh cảnh quan, đường phố	Sở Giao thông vận tải	Theo dự án được duyệt	7,00	7.000	7,00	7.000	7,00	7.000	7,00	7.000	7,00	7.000	35,00	35.000
V	Trồng cây của tổ chức cá nhân tự bỏ vốn ra trồng, trên địa bàn thành phố			79,82	649.390	74,50	606.130	70,29	571.830	69,90	568.700	69,90	568.700	364,41	2.964.750
1	Ủy ban nhân dân các quận, huyện phát động nhân dân trồng cây.	Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động Học sinh, sinh viên, đoàn viên thanh niên Lực lượng cán bộ, chiến sỹ trong các doanh trại quân đội.	Các sở ban ngành, quận, huyện trên địa bàn thành phố	43,29	64.939	40,41	60.613	38,12	57.183	37,91	56.870	37,91	56.870	197,64	296.475
2	Các tổ chức, gia đình, cá nhân trồng cây và tự bỏ kinh phí mua cây trồng (kiểng, bonsai, mai...)	Các tổ chức, gia đình, cá nhân.	Khuôn viên tổ chức; nhà ở của hộ gia đình, cá nhân.	36,53	584.451	34,09	545.517	32,17	514.647	31,99	511.830	31,99	511.830	166,77	2.668.275
Tổng cộng:				241,23	1.000.000	313,96	1.000.000	372,16	1.000.000	371,77	1.000.000	371,77	1.000.000	1.613,89	5.000.000

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ



Phụ lục: 04

**BẢNG KINH PHÍ ƯỚC THỰC HIỆN TRỒNG RỪNG VÀ CÂY XANH THÀNH PHỐ
GIAI ĐOẠN 2016-2020**

Quyết định số: 1442 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố

Đơn vị tính: triệu đồng

Số TT	Tên công việc	Đơn vị thực hiện	Địa điểm	Đơn vị tính	Số lượng	Ước kinh phí thực hiện					Tổng kinh phí Sở NN thẩm định	Nguồn vốn	Ghi chú
						Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020			
I	Trồng cây phát triển rừng				748.750						285.736	Ngân sách nhà nước	
1	Trồng mới rừng phòng hộ tại ấp 3 xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh.	Chi cục Lâm nghiệp	Huyện Bình Chánh	Cây	67.050	Theo dự án được duyệt					33.000	Ngân sách nhà nước	Văn bản số 894/UBND- CNN ngày 03/3/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố
2	Trồng rừng phòng hộ theo quyết định 24/QĐ-TTG	Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh	Huyện Bình Chánh	Cây	240.700	Theo dự án được duyệt					175.036	Ngân sách nhà nước	Tạm tính theo đơn giá thực hiện trên cùng địa bàn
3	Trồng rừng trên đất ngập nước, bãi bồi ven sông rạch tại các tiểu khu trong rừng phòng hộ Cần Giờ.	Ban QLRPH Cần Giờ	Huyện Cần Giờ	Cây	375.000	Theo dự án được duyệt					24.000	Ngân sách nhà nước	Tạm tính theo đơn giá thực hiện trên cùng địa bàn
4	Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh các tiểu khu rừng ngập mặn Cần Giờ (Diện tích 57 ha)	Ban QLRPH Cần Giờ	Huyện Cần Giờ			Theo dự án được duyệt					5.700	Ngân sách nhà nước	Tạm tính theo đơn giá thực hiện trên cùng địa bàn

Số TT	Tên công việc	Đơn vị thực hiện	Địa điểm	Đơn vị tính	Số lượng	Ước kinh phí thực hiện					Tổng kinh phí Sở NN, thủy lâm	Nguồn vốn	Ghi chú
						Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020			
5	Mở rộng Vườn thực vật thành phố Hồ Chí Minh	Chi cục Lâm nghiệp	Huyện Củ Chi	Cây	66.000	Theo dự án được duyệt					48.000	Ngân sách nhà nước	Tạm tính theo đơn giá thực hiện trên cùng địa bàn
II	Trồng cây phân tán hàng năm <i>Trong đó:</i>	Chi cục Lâm nghiệp cung cấp cây giống	Đơn vị đăng ký nhận cây trồng phân tán	Cây	1.250.000	2.775	2.775	2.775	2.775	2.775	13.875	Ngân sách nhà nước	
1	Cây bóng mát (50000 cây/năm)			Cây	250.000	1.750	1.750	1.750	1.750	1.750	8.750		Tạm tính theo đơn giá thị trường
2	Cây mọc nhanh (50000 cây/năm)			Cây	250.000	125	125	125	125	125	625		
3	Cây hàng rào (150000 bầu/năm)			Bầu	750.000	900	900	900	900	900	4.500		
III	Lễ phát động trồng cây hàng năm			Cây	1.500	300	300	300	300	300	1.500	Ngân sách nhà nước	
1	Trồng cây 19/5 nhân ngày sinh nhật Bác Hồ (mỗi năm 300 cây)	Chi cục Lâm nghiệp	Theo công trình được duyệt	Cây	1.500	300	300	300	300	300	1.500		Tạm tính theo đơn giá thị trường
IV	Phát triển cây xanh cảnh quan, đường phố:			Cây	35.000	3.500	3.500	3.500	3.500	3.500	17.500	Ngân sách nhà nước	
1	Phát triển cây xanh cảnh quan, đường phố.	Sở Giao thông vận tải	Theo dự án được duyệt	Cây	35.000	3.500	3.500	3.500	3.500	3.500	17.500		Tạm tính theo đơn giá thị trường
V	Trồng cây của tổ chức cá nhân tự bỏ vốn ra trồng, trên địa bàn thành phố			Cây	2.964.750	35.067	32.731	30.879	30.710	30.710	160.097	Tổ chức, cá nhân tự túc kinh phí	

Số TT	Tên công việc	Đơn vị thực hiện	Địa điểm	Đơn vị tính	Số lượng	Ước kinh phí thực hiện					Tổng kinh phí Sở NN thẩm định	Nguồn vốn	Ghi chú
						Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020			
1	Trồng cây của tổ chức, gia đình, cá nhân.	Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, Học sinh, sinh viên, đoàn viên thanh niên Lực lượng cán bộ, chiến sỹ trong các doanh trại quân đội...	Các quận, huyện trên địa bàn thành phố	Cây	2.964.750	35.067	32.731	30.879	30.710	30.710	160.097		Tạm tính theo đơn giá thị trường
VI	Chi phí thông tin tuyên truyền					130	140	136	140	143	689	Ngân sách nhà nước	
	Thông tin tuyên truyền, vận động	Đài truyền hình Thành phố Hồ Chí Minh, Báo Sài Gòn giải phóng...	Trên địa bàn Thành phố			130	140	136	140	143	689		Theo QĐ 05/2012/QĐ-UBND
	Tổng cộng:			Cây	5.000.000						479.397		

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ